

UBND TỈNH KIÊN GIANG  
**SỞ Y TẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 78 /SYT-KHTC

Kiên Giang, ngày 10 tháng 01 năm 2022

V/v Báo cáo sơ kết Chương trình hành động số 33-CTr/TU về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban chấp hành TW khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

**HỎA TỐC**

Kính gửi:

- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Căn cứ Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 14/8/2018 về thực hiện Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 33-CTr/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW.

Thực hiện Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025.

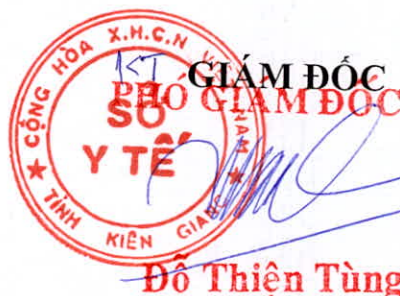
Theo đó, Sở Y tế được giao nhiệm vụ sơ kết Chương trình hành động số 33-CTr/TU, ngày 29/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới. Để có cơ sở tổng hợp báo cáo sơ kết Chương trình hành động số 33-CTr/TU, Sở Y tế đề nghị các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, căn cứ chức năng, thẩm quyền, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch 132/KH-UBND và phụ lục đính kèm theo kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện của đơn vị mình từ khi thực hiện Kế hoạch 132/KH-UBND ngày 14/8/2018 đến ngày 31/12/2021 (đính kèm Kế hoạch 132/KH-UBND).

Báo cáo của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, gửi về Sở Y tế (qua phòng Kế hoạch – Tài chính) **trước ngày 14/01/2022** theo địa chỉ **Email: khtc.syt@kiengiang.gov.vn** để tổng hợp trình Ủy ban Nhân dân tỉnh./.

Rất mong lãnh đạo các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố quan tâm phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang HSCV;
- Lưu: VT; kvxuyen “HT”.



**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ  
và Chương trình hành động số 33-CTr/TU ngày 29-12-2017 của  
Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25-10-2017  
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng  
cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức  
khỏe nhân dân trong tình hình mới**

Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 33-CTr/TU ngày 29-12-2017 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 139/NQ-CP, Chương trình hành động số 33-CTr/TU và Nghị quyết số 20-NQ/TW), Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành kế hoạch thực hiện với những nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để các sở, ban, ngành và địa phương tập trung chỉ đạo, xây dựng đề án, nhiệm vụ triển khai đầy đủ, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu mà Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 33-CTr/TU của Tỉnh ủy đã đề ra.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương và người dân trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của nhà nước trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Khắc phục những hạn chế, tồn tại trong thời gian vừa qua để xây dựng các cơ chế, chính sách đổi mới các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, bảo đảm thực hiện các mục tiêu Nghị quyết số 20-NQ/TW đã đề ra, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**2. Yêu cầu:**

- Xác định rõ những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch hành động; tổ chức triển



khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 33-CTr/TU của Tỉnh ủy.

- Các sở, ban, ngành, địa phương và người dân tham gia tích cực hơn vào công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, trong đó ngành y tế là nòng cốt. Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về sức khỏe của Nghị quyết vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị, địa phương.

- Các sở, ban, ngành và địa phương căn cứ vào Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để xây dựng kế hoạch, đề án cụ thể liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương các cấp trong việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để đạt mục tiêu đề ra.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu tổng quát:

Nâng cao sức khỏe cả về thể chất và tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống nhân dân trong tỉnh. Xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế, bảo đảm mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc sức khỏe. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế "Thầy thuốc phải như mẹ hiền", có năng lực chuyên môn vững vàng, tiếp cận trình độ trong khu vực và quốc tế.

### 2. Mục tiêu cụ thể:

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2017	Đến năm 2025	Đến năm 2030
1	Tuổi thọ trung bình (năm)	74,3	75	75,5
	- Số năm sống khỏe trung bình đạt tối thiểu (năm)	-	67	68
2	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế trên dân số, phần đầu đạt	83,14	95%	> 95%
3	Tỷ lệ chi trực tiếp từ tiền túi của hộ gia đình cho y tế giảm còn	-	35%	30%
4	Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng:			
	- 8 loại vắc xin	99,5%		
	- 12 loại vắc xin	-	95%	-
	- 14 loại vắc xin	-	-	95%
5	Giảm tỷ suất tử vong trẻ em:			
	- Dưới 5 tuổi còn	18,47‰	17,5‰	15‰
	- Dưới 1 tuổi còn	12,33‰	11,5‰	10‰

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2017	Đến năm 2025	Đến năm 2030
6	Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi	21,5%	< 20%	< 15%
7	Tỷ lệ béo phì ở người trưởng thành	-	< 12%	< 10%
8	Chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi đối với:			
	- Nam	-	167 cm	168,5 cm
	- Nữ	-	156 cm	157,5 cm
9	Dân số được quản lý sức khỏe, phần đầu:	-	> 90%	> 95%
10	Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm đạt	-	95%	100%
11	Tỷ lệ giường bệnh/10.000 dân	26,57	30	32
	- Trong đó: Giường bệnh tư nhân phần đầu đạt	8,4%	10%	15%
12	Tỷ lệ bác sỹ/10.000 dân	6,80	10	11
13	Tỷ lệ dược sỹ đại học/10.000 dân	1,36	2,8	3
14	Tỷ lệ điều dưỡng viên/10.000 dân	18,61	25	33
15	Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế	-	> 80%	> 90%
16	Cơ bản chấm dứt các dịch bệnh HIV/AIDS, lao và loại trừ sốt rét	-	-	Đạt
17	Tỷ lệ khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền hoặc kết hợp giữa y học cổ truyền với y học hiện đại	12%	20%	25%
18	Đầu tư xây dựng 4 bệnh viện đa khoa khu vực tương ứng tại 4 vùng kinh tế - địa lý gồm: U Minh Thượng, Tây sông Hậu, Tứ giác Long Xuyên và hải đảo đạt tiêu chuẩn chăm sóc cấp 2	-	-	Hoàn thành
19	Xây dựng và phát triển mạng lưới cấp cứu ngoại viện	-	Thành lập Trung tâm cấp cứu 115 tỉnh	Hoàn thiện mạng lưới cấp cứu toàn tỉnh

### III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

## **1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các sở, ban, ngành và chính quyền các cấp:**

- Tổ chức quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung của Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 33-CTr/TU của Tỉnh ủy đến các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý. Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai các nội dung của Kế hoạch này phù hợp với thực tế của từng đơn vị, địa phương.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương.

- Tiến hành rà soát, bổ sung các mục tiêu, chỉ tiêu về công tác chăm sóc sức khỏe vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm và chiến lược phát triển của các ngành, các cấp, các địa phương. Phân công nhiệm vụ cụ thể của tập thể và trách nhiệm của cá nhân có liên quan, đặc biệt là trong bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường, rèn luyện thân thể, xây dựng nếp sống văn minh, tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế và thực hiện tốt các quy định về phòng, chống dịch bệnh, khám chữa bệnh.

- Phối hợp tốt với Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các đoàn thể tích cực tham gia công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Các ban, ngành, đoàn thể theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch với các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để thực hiện.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá thi đua, khen thưởng kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị.

## **2. Nâng cao sức khỏe nhân dân:**

a) Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Tăng cường tuyên truyền, vận động để nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thay đổi hành vi của người dân và các cấp ủy, chính quyền các cấp để tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; tập trung ưu tiên các hoạt động dự phòng gắn với y tế cơ sở.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đồng bộ các dự án thuộc Chương trình mục tiêu y tế - dân số và các đề án, chương trình về nâng cao sức khỏe, tầm vóc người dân: Chương trình dinh dưỡng; phòng, chống thiếu vitamin A; phòng, chống các rối loạn do thiếu Iốt; phòng, chống mù lòa...

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng thể dục, thể thao trong trường học trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2016 - 2020” trên cơ sở tăng số môn tập luyện tự chọn trong nhà trường, kết hợp chặt chẽ với tập luyện ngoài nhà trường. Phát triển mạnh các phong trào rèn luyện thân thể. Tăng cường giáo dục nâng cao kiến thức và thực hành phòng, tránh tai nạn thương tích như đuối nước, tai nạn giao thông, tai nạn về điện, hỏa hoạn,... trong trường học.

- Tăng cường và đổi mới công tác y tế học đường gắn với hoạt động của y tế xã. Triển khai các giải pháp nhằm phát triển bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn trong sản xuất nông nghiệp, đảm bảo sức khỏe người tiêu dùng khi sử dụng các sản phẩm nông nghiệp. Khuyến khích sản xuất, kinh doanh theo chuỗi quản lý chất lượng thực phẩm. Trong quá trình sản xuất phải kiểm soát chặt chẽ các loại hóa chất, chống lạm dụng hóa chất, thuốc kháng sinh trong nuôi trồng.

d) Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống sản xuất, kinh doanh hàng giả, gian lận thương mại và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về dinh dưỡng, tăng cường bổ sung vi chất dinh dưỡng vào các sản phẩm thực phẩm; quy định về ghi nhãn trên bao bì sản phẩm.

đ) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, các tổ chức đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường cho các cơ quan, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Đề xuất xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

e) Sở Xây dựng:

Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương rà soát Quy hoạch quản lý chất thải rắn từng vùng trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch đến năm 2020; rà soát bổ sung, chỉnh sửa quy hoạch và đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án quy hoạch về thoát nước, xử lý nước thải tập trung tại các khu đô thị.

g) Sở Giao thông vận tải:

Triển khai các giải pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trên các phương tiện vận tải; phát triển hạ tầng giao thông, sử dụng công nghệ tiên tiến trong kiểm soát, quản lý hệ thống giao thông đường bộ.

h) Sở Văn hóa và Thể thao:

- Phát triển mạnh các phong trào rèn luyện thân thể trong các cơ quan, nhà trường và cộng đồng dân cư. Khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa và thể dục thể thao. Vận động xã hội hóa và tạo điều kiện về cơ sở vật chất, không gian để người dân tham gia luyện tập, bảo vệ và nâng cao sức khỏe. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao với nhiều hình thức tổ chức hoạt động.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động xây dựng nếp sống văn minh, lối sống lành mạnh, có ý thức bảo vệ môi trường, xóa bỏ các tập tục lạc hậu ảnh hưởng xấu đến sức khỏe.

i) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các sở, ngành liên quan triển khai tốt công tác bảo vệ sức khỏe người lao động; phòng, chống bệnh nghề nghiệp; an toàn lao động; phòng, chống đuối nước trẻ em,...

k) Sở Khoa học và Công nghệ:

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y tế phù hợp với yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân của tỉnh. Triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn bức xạ đối với các thiết bị y tế.

l) Công an tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan tập trung thực hiện công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy.

m) Ban An toàn giao thông tỉnh, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống thiên tai, thảm họa.

n) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án và các nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân ở địa phương.

**3. Nâng cao năng lực y tế dự phòng gắn với đổi mới y tế cơ sở:**

a) Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Xây dựng Đề án “Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở” theo Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động số 1379/CTr-BYT ngày 19/12/2017 của Bộ Y tế.

- Sớm ổn định tổ chức và hoạt động của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, duy trì chuẩn quốc gia về y tế dự phòng. Xây dựng và triển khai kế



hoạch phòng, chống dịch bệnh hàng năm, không để dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh y tế, ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp, các sự cố môi trường có nguy cơ gây ra dịch bệnh hoặc ảnh hưởng đến sức khỏe nhân dân.

- Tăng cường công tác tiêm chủng và đảm bảo đủ vắc xin cho tiêm chủng.

- Đảm bảo nguồn lực để thực hiện tốt các mục tiêu trong công tác phòng, chống HIV/AIDS, bệnh lao, bệnh sốt rét và các mục tiêu sức khỏe trong mục tiêu phát triển bền vững theo hướng tăng nguồn lực của địa phương và tăng cường vận động, thu hút các nguồn lực hợp pháp khác.

- Nâng cao năng lực quản lý, dự phòng và điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính. Tập trung triển khai đồng bộ, mạnh mẽ các hoạt động phòng, chống các bệnh không lây nhiễm. Tăng cường công tác dự phòng, nâng cao năng lực sàng lọc, phát hiện sớm và kiểm soát bệnh tật. Đẩy mạnh quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính cần phải chăm sóc dài hạn tại y tế cơ sở.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em. Triển khai các hoạt động dự phòng, tư vấn, khám và xét nghiệm sàng lọc cho phụ nữ có thai, phòng ngừa các bệnh lây nhiễm từ mẹ sang con, phát hiện sớm ung thư đường sinh sản, kiểm soát bệnh tật. Ưu tiên khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, biên giới, hải đảo và khu vực có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người khuyết tật, người bị ảnh hưởng bởi hậu quả của chiến tranh và các đối tượng ưu tiên.

- Tăng cường triển khai các hoạt động phòng, chống tác hại của thuốc lá, tác hại của rượu bia.

- Triển khai mô hình trạm y tế tuyến xã hoạt động theo nguyên lý y học gia đình. Phòng khám bác sỹ gia đình cùng làm nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng bệnh và khám chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn. Đưa y tế cơ sở thực sự là tuyến đầu trong phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe, tạo niềm tin của người dân vào y tế cơ sở.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của trạm y tế xã. Triển khai thực hiện hệ thống sổ sức khỏe điện tử đến từng người dân, gắn với quản lý thẻ và thanh toán bảo hiểm y tế.

#### b) Bảo hiểm xã hội tỉnh:

Phối hợp với Sở Y tế tuyên truyền, vận động, khuyến khích người dân khám, chữa bệnh tại y tế cơ sở, tạo điều kiện để y tế cơ sở phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

#### c) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh để ưu tiên các chương trình, dự án đầu tư cho y tế cơ sở và các hoạt động nâng cao sức khỏe nhân dân.

d) Sở Tài chính:

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ ngân sách chi thường xuyên và huy động các nguồn lực khác cho y tế cơ sở, y tế dự phòng; ưu tiên ngân sách của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đầu tư cho các trạm y tế xã, trung tâm y tế huyện ở khu vực biên giới, hải đảo và những địa bàn khó khăn.

đ) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Kiểm toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân cấp huyện và cấp xã. Quan tâm đầu tư cho y tế dự phòng, y tế cơ sở đảm bảo nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

**4. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, khắc phục căn bản tình trạng quá tải bệnh viện:**

a) Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan:

- Tập trung đầu tư các nguồn lực cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh, phấn đấu đạt tiêu chuẩn chăm sóc cấp 3 vào năm 2030 (hạng đặc biệt). Tăng cường hợp tác với các bệnh viện tuyến trên để nâng cao năng lực khám bệnh, chữa bệnh theo chuyên khoa. Thành lập và phát triển ổn định các bệnh viện chuyên khoa của tỉnh, thành lập hệ thống cấp cứu ngoại viện trong toàn tỉnh.

- Đầu tư xây dựng và mua sắm trang thiết bị y tế để thành lập mới hoặc cải tạo, nâng cấp một số bệnh viện khu vực tiêu chuẩn chăm sóc cấp 2 ở các vùng U Minh Thượng, Tây sông Hậu, Tứ giác Long Xuyên và hải đảo.

- Tăng cường nhân lực, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại tuyến y tế cơ sở để giảm quá tải cho tuyến trên.

- Nâng cao chất lượng y học cổ truyền, tăng cường kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong các cơ sở khám chữa bệnh.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động kết hợp quân dân y trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Phát triển các phòng khám đa khoa quân dân y, phòng khám quân y thành các bệnh viện quân dân y khi đủ điều kiện.

- Đảm bảo các điều kiện để thực hiện lộ trình liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm giữa các cơ sở khám chữa bệnh gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ, khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ ngay tại tuyến dưới.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người

bệnh”; nâng cao y đức; xây dựng cơ sở y tế “Xanh - sạch - đẹp”, đảm bảo an ninh, trật tự hướng tới thực hiện chăm sóc toàn diện người bệnh. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, giám định bảo hiểm y tế, bệnh án điện tử, khám chữa bệnh từ xa,...

b) Bảo hiểm xã hội tỉnh:

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong giám định, thanh toán bảo hiểm y tế. Phối hợp với Sở Y tế thực hiện hồ sơ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, phần mềm quản lý y tế cơ sở để tạo thuận lợi cho người dân trong khám chữa bệnh, thanh toán bảo hiểm y tế; kết nối dữ liệu thẻ bảo hiểm y tế với cơ sở khám, chữa bệnh chính xác, kịp thời, an toàn, bảo mật; tích hợp dữ liệu tham gia bảo hiểm y tế với dữ liệu bảo hiểm xã hội và mã số định danh công dân.

- Phối hợp với Sở Y tế thực hiện đầy đủ cơ chế giá, cơ chế đồng chi trả, chính sách, phương thức thanh toán để khuyến khích cơ sở y tế tuyến dưới nâng cao chất lượng dịch vụ, khuyến khích người dân khám chữa bệnh tại tuyến dưới; thực hiện thanh toán kịp thời, đầy đủ với các cơ sở khám, chữa bệnh.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Quan tâm, tạo điều kiện để các cơ sở y tế thuộc phạm vi quản lý đầu tư phát triển kỹ thuật, để người dân tin tưởng vào chất lượng dịch vụ tuyến dưới mà không phải vượt tuyến.

**5. Đẩy mạnh phát triển ngành dược và thiết bị y tế:**

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan:

- Đảm bảo thuốc đủ về số lượng, tốt về chất lượng, giá hợp lý nhằm đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, khuyến khích sử dụng thuốc sản xuất trong nước. Tổ chức tốt việc đấu thầu tập trung thuốc, thiết bị, hoá chất, vật tư y tế, bảo đảm công khai, minh bạch, kiểm soát chặt chẽ chất lượng, chống thất thoát, lãng phí.

- Phát triển công tác dược lâm sàng tại các cơ sở y tế, nâng cao vai trò của công tác dược lâm sàng để người bệnh được dùng thuốc an toàn, hiệu quả và chi phí hợp lý nhất. Tăng cường công tác đào tạo, đào tạo liên tục cho cán bộ ngành dược.

- Tăng cường quản lý hệ thống bán buôn, bán lẻ, các nhà thuốc trong và ngoài bệnh viện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để truy xuất nguồn gốc thuốc, chấn chỉnh tình trạng bán thuốc không theo đơn. Ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối mạng, bảo đảm kiểm soát xuất xứ, giá cả thuốc được mua vào, bán ra ở mỗi nhà thuốc trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh cung ứng thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế; phòng, chống việc kinh doanh thuốc và thực phẩm chức năng giả trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư sản xuất thuốc, sinh phẩm, thiết bị, vật tư y tế. Xây dựng quy hoạch tổng thể vùng nuôi trồng dược liệu kết hợp khuyến khích “Trồng cây thuốc tại vườn, tại nhà” và khai thác dược liệu tự nhiên hợp lý, bảo đảm lưu giữ, tái sinh dược liệu, phát triển dược liệu, nhất là các dược liệu quý hiếm; ưu tiên đầu tư và tập trung phát triển các vùng chuyên canh, hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất, bảo quản, chế biến dược liệu.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân trồng và sử dụng cây thuốc nam. Hỗ trợ phát hiện, đăng ký, công nhận sở hữu trí tuệ và thương mại hoá các bài thuốc gia truyền; tôn vinh và bảo đảm quyền lợi của các danh y.

#### **6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân:**

##### **a) Sở Y tế:**

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Đề án 966/ĐA-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh tổ chức lại hệ thống tổ chức, bộ máy ngành y tế tỉnh Kiên Giang.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đề án đổi mới hoạt động nâng cao chất lượng dịch vụ y tế của các đơn vị sự nghiệp y tế công lập theo hướng tự chủ.

- Khuyến khích phát triển mạnh mẽ hệ thống bệnh viện, cơ sở chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng ngoài công lập, đặc biệt là các mô hình hoạt động không vì lợi nhuận.

- Tiếp tục thu hút đầu tư xã hội hóa, đầu tư theo hình thức hợp tác công - tư trong cung cấp dịch vụ y tế. Đa dạng hóa các hình thức hợp tác công - tư, bảo đảm minh bạch, công khai, cạnh tranh bình đẳng, không phân biệt công - tư trong cung cấp dịch vụ y tế.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ các đề án xã hội hóa liên doanh, liên kết trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhằm phòng, chống, ngăn chặn và chấm dứt tình trạng lợi dụng chủ trương xã hội hóa để lạm dụng các nguồn lực công phục vụ các "nhóm lợi ích", tạo ra bất bình đẳng trong tiếp cận dịch vụ y tế.

- Từng bước chuyển chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế. Nâng cao hiệu quả Quỹ Khám, chữa bệnh cho người nghèo. Đẩy mạnh phương thức nhà nước giao nhiệm vụ, đặt hàng và thực hiện cơ chế giá gắn với chất lượng dịch vụ, khuyến khích sử dụng dịch vụ y tế ở tuyến dưới.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch đảm bảo nguồn nhân lực ngành y tế tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ y tế gắn với công tác quy hoạch, luân chuyển, bố trí, sử dụng và tạo nguồn lâu dài. Thực hiện tốt chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề tại các cơ sở y tế, tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ y tế tuyến xã được thực hành ở tuyến huyện để nâng cao trình độ.

- Tăng cường ứng dụng và chuyển giao các kỹ thuật tiên tiến trong khám bệnh, chữa bệnh. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trong chẩn đoán và điều trị bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh trong tỉnh.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch thu hút sinh viên y, dược sau khi tốt nghiệp về công tác tại tỉnh. Khuyến khích người có trình độ chuyên môn làm việc tại y tế cơ sở, các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, biên giới, hải đảo và trong các lĩnh vực y tế dự phòng, pháp y, tâm thần, lao, phong... Thu hút và giữ chân được nguồn nhân lực y tế, nhất là nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao; khuyến khích phát triển nhân lực ngoài công lập.

- Tăng cường hợp tác với nước ngoài trong các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân người nước ngoài đầu tư vào lĩnh vực y tế; đào tạo, chuyển giao khoa học và công nghệ, kỹ thuật y tế.

#### b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tăng đầu tư ngân sách nhà nước trong lĩnh vực y tế để có nguồn lực triển khai toàn diện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, nhất là đối với các đối tượng chính sách, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển hệ thống bệnh viện, cơ sở chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng ngoài công lập (kể cả trong chăm sóc sức khỏe ban đầu) đặc biệt là các mô hình hoạt động không vì lợi nhuận.

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng danh mục các dự án đầu tư phát triển cho ngành y tế.

- Phối hợp với Sở Tài chính cân đối, ưu tiên dành một phần kinh phí thỏa đáng từ ngân sách tỉnh để đầu tư cho y tế dự phòng, y tế cơ sở, cơ sở y tế ở vùng khó khăn, biên giới, hải đảo.

#### c) Sở Tài chính:

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí ngân sách nhà nước cho y tế theo đúng quy định. Tập trung ngân sách nhà nước cho y tế dự phòng (ít nhất 30% ngân sách y tế), y tế cơ sở ở vùng khó khăn, các lĩnh vực lao, phong, tâm thần, pháp y,...

- Căn cứ nội dung các dự án, đề án, kế hoạch được phê duyệt, phối hợp với Sở Y tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định dự toán kinh phí trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, phân bổ kinh phí kịp thời, đúng tiến độ.

#### d) Sở Nội vụ:



- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan thực hiện tốt chế độ thu hút của tỉnh để khuyến khích người có trình độ chuyên môn làm việc tại y tế cơ sở, các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn và trong các lĩnh vực y tế dự phòng, pháp y, tâm thần, lao, phong,... Có chính sách cụ thể nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và chính sách tận dụng nguồn y, bác sỹ có tay nghề cao đã nghỉ hưu làm việc tại các cơ sở y tế, nhất là tuyến cơ sở.

- Phối hợp với Sở Y tế triển khai có hiệu quả Đề án 966/ĐA-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh tổ chức lại hệ thống tổ chức, bộ máy ngành y tế tỉnh Kiên Giang.

đ) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại và Du lịch tỉnh:

Tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng và tổ chức các hoạt động xúc tiến thu hút đầu tư các lĩnh vực y, dược.

#### **7. Đẩy mạnh công tác truyền thông:**

a) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Y tế xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các cơ quan báo chí tuyên truyền rộng rãi Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 33-CTr/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này.

- Xây dựng và đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động nhân dân thực hiện lối sống lành mạnh, tăng cường rèn luyện thân thể, thể dục, thể thao, dinh dưỡng hợp lý; lợi ích của tiêm chủng; khám, sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật; nói không với ma túy; hạn chế tác hại của thuốc lá, rượu, bia, đồ uống có cồn, có gas; thực hiện ăn chín, uống sôi; giữ gìn vệ sinh môi trường sống, sử dụng nước sạch, nhà tắm, nhà tiêu hợp vệ sinh để phòng, chống bệnh, dịch; nâng cao sức khỏe người lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, phòng, chống tai nạn thương tích, xây dựng cộng đồng an toàn.

- Cùng cố, phát triển mạng lưới truyền thông từ tỉnh đến ấp; xây dựng các thông điệp, nội dung truyền thông phù hợp để người dân dễ nhớ, dễ hiểu, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình và xã hội.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền nội dung Nghị quyết 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết 139/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động số 33-CTr/TU của Tỉnh ủy.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các chương trình, dự án ODA, NGO, các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Sở Y tế có trách nhiệm lập dự toán kinh phí chi tiết triển khai thực hiện Kế hoạch gửi Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ưu tiên bố trí đủ nguồn lực từ ngân sách địa phương để triển khai thực hiện Kế hoạch.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Căn cứ chức năng, thẩm quyền, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và phụ lục đính kèm tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Y tế) và gửi báo cáo về Bộ, ngành trung ương theo yêu cầu.

2. Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan xây dựng các kế hoạch chi tiết thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo đúng tiến độ, yêu cầu đề ra.

- Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công. Chủ động tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp, các ngành giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội: Phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và người dân tích cực tham gia, tạo sự đồng thuận trong nhân dân; thực hiện vai trò giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 33-CTr/TU của Tỉnh ủy.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch này cho phù hợp với tình hình thực tế, các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Y tế tổng hợp) để xem xét, chỉ đạo thực hiện./. #2

### Nơi nhận:

- Văn phòng CP;
- Bộ Y tế;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, ĐT cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Chánh, Phó CVP;
- Phòng VHXXH;
- Lưu: VT, pthtran.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Thanh Bình



Người ký: Ủy ban Nhân dân tỉnh  
Kiên Giang  
Email: ubnd@kiengiang.gov.vn  
Cơ quan: Tỉnh Kiên Giang  
Thời gian ký: 15.08.2018 14:26:22  
+07:00

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC NHỮNG NHIỆM VỤ CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 132/KH-UBND ngày 14/8/2018 của UBND tỉnh Kiên Giang)*

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN
<b>I</b>	<b>Sở Y tế</b>				
1	Xây dựng Đề án phát triển mạng lưới y tế cơ sở giai đoạn 2018 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Đề án	Hoàn thành tháng 9/2018
2	Xây dựng Đề án thành lập hệ thống cấp cứu ngoại viện	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Đề án	Hoàn thành năm 2019
3	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2020 - 2030, tầm nhìn đến năm 2040 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch	Thực hiện năm 2020 theo lộ trình của Chính phủ
4	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án chăm sóc dinh dưỡng 1000 ngày đầu đời nhằm phòng, chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch	Thực hiện năm 2018 theo lộ trình của Chính phủ
5	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong các cơ sở khám chữa bệnh.	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch	Thực hiện năm 2019 theo lộ trình của Chính phủ
6	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch, bệnh chủ động, ứng phó kịp thời với các tình huống	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên	Kế hoạch,	Thực hiện hàng



STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN
	khẩn cấp, các sự cố môi trường có nguy cơ gây ra dịch bệnh hoặc ảnh hưởng đến sức khỏe nhân dân.		quan	báo cáo	năm
7	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện đồng bộ các dự án thuộc Chương trình mục tiêu y tế - dân số	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch, báo cáo	Thực hiện hàng năm
8	Triển khai thực hiện Thông tư số 39/2017TT-BYT quy định gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyến y tế cơ sở	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch, báo cáo	Thực hiện từ tháng 9/2018
9	Xây dựng Kế hoạch thu hút sinh viên y, dược sau khi tốt nghiệp về công tác tại tỉnh	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch, báo cáo	Thực hiện hàng năm
10	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, luân phiên có thời hạn của người hành nghề y, dược trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch, báo cáo	Thực hiện hàng năm
11	Xây dựng Kế hoạch thực hiện chuẩn quốc gia về y tế xã	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch, báo cáo	Thực hiện hàng năm
12	Xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra các cơ sở hành nghề y dược tư nhân, các cơ sở kinh doanh cung ứng thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch, báo cáo	Thực hiện hàng năm
13	Xây dựng Dự án đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị y tế các bệnh viện đa khoa khu vực (U Minh Thượng, Tây	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên	Dự án	Thực hiện từ năm 2020

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN
	sông Hậu, Tứ giác Long Xuyên và hải đảo)		quan		
<b>II</b>	<b>Sở Thông tin và Truyền thông</b>				
1	Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng trong tỉnh phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 139/NQ-CP, Chương trình hành động số 33-CTr/TU và các nội dung của Kế hoạch này.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch, báo cáo	Thực hiện hàng năm
<b>III</b>	<b>Sở Giáo dục và Đào tạo</b>				
1	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao chất lượng thể dục thể thao trong trường học trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016 - 2020.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch, báo cáo	Thực hiện hàng năm
2	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án y tế trường học gắn với y tế cơ sở, bảo đảm chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong nhà trường, giáo dục và phát triển toàn diện trẻ em, phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em trong nhà trường, cơ sở giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch, báo cáo	Thực hiện hàng năm
<b>IV</b>	<b>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</b>				
1	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em.	Sở Lao động-TBXH	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch, Báo cáo	Thực hiện năm 2019 theo lộ trình của Chính phủ
<b>V</b>	<b>Sở Văn hóa và Thể thao</b>				

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN
1	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền vận động thực hiện nếp sống văn minh, lối sống lành mạnh, xóa bỏ tập tục lạc hậu ảnh hưởng đến sức khỏe.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch, Báo cáo	Thực hiện năm 2018 theo lộ trình của Chính phủ
<b>VI</b>	<b>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>				
1	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án tuyên truyền, vận động để người dân thực hiện tốt việc vệ sinh môi trường nông thôn.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch, báo cáo	Thực hiện năm 2019 theo lộ trình của Chính phủ
2	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án bảo đảm nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh cho khu vực nông thôn.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch, báo cáo	Thực hiện năm 2019 theo lộ trình của Chính phủ

